TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2024/QĐCNTTLH	*Thanh Sơn, ngày26 tháng 4năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều: 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Huy Q và chị Đinh Thị Ph;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Huy Q;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện*: Anh **Trần Huy Q**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Phố Hạ Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;

+ *Người bị kiện*: Chị **Đinh Thị Ph**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Phố Hạ Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Huy Q và chị Đinh Thị Ph.

- *Về con chung*: Anh Q và chị Ph xác định có 01 con chung là Trần Huy B, sinh ngày 18/3/2015.

Giao cho anh Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Huy B, sinh ngày 18/3/2015; kể từ ngày 26/4/2024 đến khi con thành niên, hoặc con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Q không yêu cầu và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung, cho vay, công sức đóng góp*: Anh Trần Huy Q và Chị Đinh Thị Ph thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo kháng, nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thanh Sơn;
- THADS huyện Thanh Sơn;
- UBND xã thị trấn Thanh Sơn;
- Lưu TA.

Nguyễn Khắc Vĩnh